

## **ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM CHIẾN TRANH (HÀNG HÓA)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4229/2019/QĐ-TGD*

*ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tổng giám đốc Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Long)*

### **NHỮNG RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM**

- 1 Loại trừ những rủi ro đã quy định trong các Điều 3 và 4 dưới đây, bảo hiểm này bảo hiểm tổn thất, tổn hại cho đối tượng được bảo hiểm gây ra bởi:
  - 1.1 chiến tranh, nội chiến, cách mạng, nổi loạn khởi nghĩa hoặc xung đột dân sự phát sinh từ những biến cố đó, hoặc bất kỳ hành động thù địch nào gây ra bởi hoặc chống lại một thể lực tham chiến;
  - 1.2 bắt giữ, chiếm giữ, giam giữ, kiềm chế hay cầm giữ phát sinh từ những rủi ro được bảo hiểm theo Điều 1.1 trên và hậu quả của những việc đó hoặc bất cứ mưu toan nào nhằm thực hiện những hành động đó;
  - 1.3 mìn, thủy lôi, bom hoặc những vũ khí chiến tranh vô chủ khác;
- 2 Bảo hiểm này bảo hiểm tổn thất chung và chi phí cứu hộ được điều chỉnh hoặc xác định theo hợp đồng vận chuyển và/ hoặc theo luật pháp và tập quán hiện hành, đã chi ra nhằm tránh hoặc có liên quan tới việc tránh khỏi tổn thất do một rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm của bảo hiểm này.

### **LOẠI TRỪ BẢO HIỂM**

- 3 Trong bất kỳ trường hợp nào bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho:
  - 3.1 tổn thất, tổn hại hay chi phí có thể quy cho hành vi xấu cố ý của Người được bảo hiểm;
  - 3.2 rò chảy thông thường, hao hụt trọng lượng hoặc giảm thể tích thông thường hoặc hao mòn thông thường của đối tượng được bảo hiểm;
  - 3.3 tổn thất, tổn hại hoặc chi phí gây ra do việc đóng gói hoặc chuẩn bị cho đối tượng được bảo hiểm chưa đầy đủ hoặc không thích hợp (theo chủ ý của Điều 3.3 này việc “đóng gói” phải được coi như là bao gồm cả việc xếp hàng vào “container” hoặc “kiện gỗ” nhưng chỉ khi nào việc xếp hàng đó được thực hiện trước khi bảo hiểm này có hiệu lực hoặc tiến hành bởi Người được bảo hiểm hoặc những người làm công cho họ);
  - 3.4 tổn thất, tổn hại hay chi phí gây ra bởi khuyết tật vốn có hoặc tính chất riêng của đối tượng được bảo hiểm;
  - 3.5 tổn thất, tổn hại hoặc chi phí trực tiếp gây ra bởi chậm trễ ngay cả khi chậm trễ do một rủi ro được bảo hiểm gây ra (trừ những chi phí được chi trả theo Điều 2 kể trên);
  - 3.6 tổn thất, tổn hại hoặc chi phí phát sinh do tình trạng không trả được

- nợ hay thiếu thốn về tài chính của chủ tàu, người quản lý, người thuê hoặc người khai thác tàu;
- 3.7 bất kỳ khiếu nại nào dựa trên sự ngưng trệ hoặc bất thành của hành trình hoặc chuyến đi;
- 3.8 tổn thất, tổn hại hoặc chi phí phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ một loại vũ khí chiến tranh có sử dụng năng lượng nguyên tử, phân hạch hạt nhân và/hoặc hợp hạt nhân hoặc phản ứng phóng xạ hay vật chất tương tự;
- 4 4.1 Trong mọi trường hợp bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho những tổn thất, tổn hại hoặc chi phí gây ra bởi:
- tàu hoặc sà lan không đủ khả năng đi biển;
- tàu, sà lan, phương tiện vận chuyển container hoặc kiện gỗ không thích hợp cho việc chuyên chở an toàn đối tượng được bảo hiểm;
- nếu Người được bảo hiểm hoặc những người làm công cho họ được biết riêng về tình trạng không đủ khả năng đi biển hoặc không thích hợp đó vào thời điểm đối tượng được bảo hiểm được xếp vào các phương tiện trên.
- 4.2 Người bảo hiểm bỏ qua mọi trường hợp vi phạm những cam kết ngụ ý tàu đủ khả năng đi biển và thích hợp cho việc chuyên chở đối tượng được bảo hiểm tới nơi đến, trừ khi Người được bảo hiểm hoặc người làm công cho họ được biết riêng về tình trạng tàu không đủ khả năng đi biển hay không thích hợp đó.
- Điều khoản loại trừ tàu không đủ khả năng đi biển và không thích hợp cho việc chuyên chở*

## THỜI HẠN BẢO HIỂM

- 5 5.1 Bảo hiểm này:
- 5.1.1 chỉ bắt đầu có hiệu lực khi đối tượng được bảo hiểm và bất kỳ bộ phận nào của nó được xếp lên tàu biển, và
- 5.1.2 chấm dứt hiệu lực theo Điều 5.2 và 5.3 dưới đây khi đối tượng được bảo hiểm và bất kỳ bộ phận nào của nó được dỡ khỏi tàu biển tại cảng hoặc nơi dỡ hàng cuối cùng, hoặc
- khi hết hạn 15 ngày kể từ nửa đêm ngày tàu đến cảng hoặc nơi dỡ hàng cuối cùng,
- tùy trường hợp nào đến trước, tuy nhiên
- với điều kiện phải thông báo ngay cho Người bảo hiểm và đóng thêm phí bảo hiểm nếu Người bảo hiểm yêu cầu, bảo hiểm này:
- 5.1.3 có hiệu lực trở lại khi tàu rời khỏi cảng hay nơi dỡ hàng cuối cùng mà đối tượng được bảo hiểm chưa được dỡ xuống, và
- 5.1.4 chấm dứt theo Điều 5.2 và 5.3 dưới đây, khi đối tượng được bảo hiểm và bất kỳ bộ phận nào của nó sau đó được dỡ khỏi tàu tại cảng hay nơi dỡ hàng cuối cùng (hoặc cảng hay nơi dỡ hàng thay thế), hoặc
- khi hết hạn 15 ngày kể từ nửa đêm ngày tàu quay lại cảng hoặc
- Điều khoản vận chuyển*

nơi dỡ hàng cuối cùng, hoặc tàu đến cảng hay nơi dỡ hàng thay thế,

tùy trường hợp nào đến trước.

- 5.2 Nếu trong hành trình được bảo hiểm tàu ghé vào cảng hoặc địa điểm dỡ hàng trung gian để đối tượng được bảo hiểm được chở tiếp bằng tàu biển hay máy bay, hoặc hàng hóa được dỡ khỏi tàu tại cảng hoặc nơi lánh nạn, thì căn cứ vào Điều 5.3 dưới đây và việc trả thêm phí nếu được yêu cầu, bảo hiểm này tiếp tục có hiệu lực cho đến khi hết hạn 15 ngày tính từ nửa đêm ngày tàu đến cảng hay địa điểm đó, nhưng sau đó bảo hiểm này có hiệu lực trở lại ngay khi đối tượng được bảo hiểm và bất kỳ bộ phận nào của nó được xếp lên tàu biển hoặc máy bay để tiếp tục vận chuyển.

Trong thời gian 15 ngày sau khi dỡ hàng, bảo hiểm giữ nguyên hiệu lực nhưng chỉ khi đối tượng được bảo hiểm và bất kỳ bộ phận nào của nó còn tại cảng hay địa điểm trung chuyển đó. Nếu hàng hóa được tiếp tục vận chuyển trong thời hạn 15 ngày hoặc nếu bảo hiểm này có hiệu lực trở lại như quy định trong điều 5.2 này thì:

- 5.2.1 khi hàng hóa được vận chuyển tiếp bằng tàu biển, bảo hiểm này tiếp tục tuân theo những quy định của bảo hiểm này, hoặc

- 5.2.2 khi hàng hóa được vận chuyển tiếp bằng máy bay thì bảo hiểm này tuân theo điều khoản bảo hiểm chiến tranh hiện hành áp dụng cho hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng không (loại trừ hàng gửi bằng đường bưu điện) và sẽ được coi như một phần của bảo hiểm này.

- 5.3 Nếu hành trình theo hợp đồng chuyên chở kết thúc tại một cảng hay một địa điểm nào đó khác với nơi đến đã thỏa thuận và ghi trong bảo hiểm này thì cảng hay địa điểm đó được xem như là cảng dỡ hàng cuối cùng và bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực theo Điều 5.1.2. Nếu sau đó đối tượng được bảo hiểm lại được xếp trở lại tàu để vận chuyển tới nơi đến ban đầu hoặc bất kỳ nơi nhận nào khác, *với điều kiện phải có thông báo gửi cho Người bảo hiểm trước khi bắt đầu vận chuyển tiếp và trả thêm phí bảo hiểm nếu Người bảo hiểm yêu cầu*, bảo hiểm này tiếp tục có hiệu lực trở lại từ khi:

- 5.3.1 đối tượng được bảo hiểm và bất kỳ bộ phận nào của nó được xếp lên tàu để tiếp tục vận chuyển, trong trường hợp đối tượng được bảo hiểm đã được dỡ xuống;

- 5.3.2 tàu bắt đầu khởi hành từ cảng được coi như cảng dỡ hàng cuối cùng đó, trong trường hợp đối tượng được bảo hiểm chưa được dỡ xuống;

sau đó bảo hiểm này kết thúc hiệu lực theo Điều 5.1.4

- 5.4 Bảo hiểm đối với những rủi ro về mìn, thủy lôi trôi dạt, nổi hoặc chìm, được mở rộng khi đối tượng bảo hiểm hay bất cứ bộ phận nào của nó ở trên phương tiện vận chuyển trong quá trình vận chuyển đến hoặc từ tàu biển, nhưng không được quá 60 ngày sau khi dỡ hàng khỏi tàu biển trừ khi đã được Người bảo hiểm đồng ý.

- 5.5 *Với điều kiện Người được bảo hiểm có thông báo gửi ngay tới Người*

bảo hiểm và trả thêm phí bảo hiểm nếu có yêu cầu, bảo hiểm này sẽ giữ nguyên hiệu lực trong phạm vi các quy định của điều khoản này trong thời gian tàu bị chệch hướng hoặc thay đổi hành trình phát sinh từ việc thực thi quyền tự do của chủ tàu hay người thuê tàu theo hợp đồng chuyên chở.

(theo chủ ý của Điều 5:

“đến” được coi là tàu được thả neo, buộc hay đậu tàu một cách chắc chắn bằng cách nào khác tại cầu cảng hay địa điểm trong khu vực Chính quyền cảng cho phép. Nếu không có cầu cảng hay địa điểm tương tự như thế thì “đến” được xem là xảy ra khi tàu lần đầu thả neo, buộc hay đậu tàu chắc chắn tại hoặc ngoài cảng hoặc địa điểm dỡ hàng đã định.

“tàu biển” được coi là con tàu chở đối tượng được bảo hiểm từ một cảng hay một địa điểm đến một cảng hay địa điểm khác mà hành trình của nó gắn với việc phải đi qua biển bằng chính con tàu đó.)

- 6 Sau khi bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực nếu Người được bảo hiểm thay đổi nơi đến thì bảo hiểm này vẫn giữ nguyên hiệu lực với điều kiện Người được bảo hiểm phải thông báo ngay cho Người bảo hiểm biết với phí bảo hiểm và những điều kiện được thỏa thuận. *Điều khoản thay đổi hành trình*
- 7 Bất cứ điểm nào trong hợp đồng bảo hiểm này mâu thuẫn với các Điều 3.7, 3.8 hay 5 thì những quy định trái ngược đó, sẽ không có hiệu lực.

## KHIẾU NẠI

- 8 8.1 Để có thể đòi bồi thường theo bảo hiểm này Người được bảo hiểm cần phải có quyền lợi bảo hiểm đối với đối tượng được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất; *Điều khoản quyền lợi bảo hiểm*
- 8.2 Tuân theo Điều 8.1 nói trên Người được bảo hiểm sẽ có quyền đòi bồi thường cho những tổn thất được bảo hiểm xảy ra trong thời gian bảo hiểm này có hiệu lực cho dù tổn thất đã xảy ra trước khi bảo hiểm này được giao kết, trừ khi Người được bảo hiểm đã biết về tổn thất đó và Người bảo hiểm chưa biết;
- 9 9.1 Nếu Người được bảo hiểm tham gia bất kỳ bảo hiểm giá trị tăng thêm nào cho hàng hóa đã được bảo hiểm trong bảo hiểm này thì giá trị thỏa thuận của hàng hóa phải được xem như đã gia tăng tới tổng của số tiền bảo hiểm của bảo hiểm này và tất cả số tiền bảo hiểm của các bảo hiểm giá trị tăng thêm cùng bảo hiểm tổn thất đó, và trách nhiệm của bảo hiểm này sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm của bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói tới. *Điều khoản giá trị tăng thêm*
- Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.
- 9.2 Trường hợp bảo hiểm này bảo hiểm giá trị tăng thêm thì sẽ áp dụng điều khoản sau:
- Giá trị thỏa thuận của hàng hoá sẽ được xem như ngang bằng với tổng số tiền bảo hiểm của bảo hiểm gốc và tất cả các bảo hiểm giá trị tăng thêm mà Người được bảo hiểm đã cùng bảo hiểm cho tổn thất

đó, và trách nhiệm của bảo hiểm này sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm của bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói tới.

Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.

## **QUYỀN LỢI BẢO HIỂM**

- 10 Bảo hiểm này sẽ không áp dụng đối với quyền lợi của người chuyên chở hay người nhận ký gửi hàng hóa nào khác. *Điều khoản không áp dụng*

## **GIẢM NHẸ TỔN THẤT**

- 11 Nghĩa vụ của Người được bảo hiểm, những người làm công và đại lý của họ đối với các tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm này là:
- 11.1 phải tiến hành mọi biện pháp được coi là hợp lý nhằm mục đích ngăn ngừa hoặc giảm nhẹ tổn thất đó, và
- 11.2 phải bảo lưu và thực hiện các quyền khiếu nại đối với người chuyên chở, người nhận ký gửi hàng hóa hay người thứ ba khác;
- và Người bảo hiểm ngoài trách nhiệm đối với những tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này sẽ hoàn trả cho Người được bảo hiểm bất kỳ chi phí nào đã chi ra một cách hợp lý và thỏa đáng để thực hiện nghĩa vụ này.
- 12 Mọi biện pháp do Người được bảo hiểm hoặc Người bảo hiểm thực hiện nhằm mục đích cứu vớt, bảo vệ hoặc khôi phục lại đối tượng được bảo hiểm sẽ không được coi như sự từ bỏ hoặc sự chấp nhận từ bỏ hoặc làm phương hại đến quyền lợi của mỗi bên. *Điều khoản từ bỏ*

## **TRÁNH CHẬM TRỄ**

- 13 Điều kiện của bảo hiểm này là Người được bảo hiểm phải hành động một cách khẩn trương hợp lý trong mọi tình huống thuộc khả năng kiểm soát của họ. *Điều khoản khẩn trương hợp lý*

---

***Ghi chú:*** Người được bảo hiểm khi biết về một sự cố “cần thỏa thuận riêng” theo bảo hiểm này phải thông báo ngay cho Người bảo hiểm và quyền lợi đối với bảo hiểm đó phụ thuộc vào việc tuân thủ nghĩa vụ này.

---